TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 991/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 17 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1355/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phan Trường S, sinh năm 1982; HKTT: Ấp Đ, xã Q, huyện A, tỉnh An Giang; tạm trú: 16C/5, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1993; HKTT: Ấp Đ, xã Q, huyện A, tỉnh An Giang; tạm trú: 16C/5, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Trường S và bà Huỳnh Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, tỉnh An Giang được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 71/2014, quyển số 1 ngày 03/6/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau. Nay ông S và bà T xác định không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông S và bà T có 01 người con chung tên Phan Huỳnh Tấn T, sinh ngày 06/02/2014. Ông S và bà T thống nhất, sau khi ly hôn bà Huỳnh Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Phan Huỳnh Tấn T, sinh ngày 06/02/2014. Ghi nhận sự tự nguyên của bà T không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Phan Trường S và bà Huỳnh Thị T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy

định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Trường S và bà Huỳnh Thị T yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Phan Huỳnh Tấn T, sinh ngày 06/02/2014.

- Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyên của bà T không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Trường S và bà Huỳnh Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036128 ngày 03/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Phòng Tư pháp thị xã T;
- UBND xã Q, huyện A, tỉnh An Giang (theo GCN Số 71/2014, quyển số 1, ngày 03/6/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Danh Đại Thắng